

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LẠC
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 24/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Doanh Thị Mây

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đàm Ngọc Thọ

Bà: Dương Thị Lầu

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với:

Bị cáo: **Đặng Chòi K**, (tên gọi khác: Đặng Văn L)

Sinh ngày 23/02/1992 tại: T, B, C;

Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm N, xã S, huyện B, tỉnh C;

Nơi cư trú: xóm N, xã S, huyện B, tỉnh C.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Đặng Phụ C (đã chết) và con bà: Hoàng Mùi N, sinh năm 1960; có vợ Đặng Mùi Ch, sinh năm 1993; con: không có.

Anh chị em ruột: Có 05 anh em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc kể từ ngày 24/01/2018 đến nay

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Hà Thị H, sinh năm 1986

Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

** Bị hại:*

- Chị Đặng Mùi P, sinh ngày 25/11/1987; nghề nghiệp: trồng trọt; nơi cư trú: xóm N, xã S, huyện B, tỉnh C (Có mặt tại phiên tòa);

- Anh Hoàng Văn A, tên gọi khác: Hoàng Văn S; sinh ngày 02/7/1985; nơi cư trú: xóm N, xã S, huyện B, tỉnh C (Có mặt tại phiên tòa);

* Người phiên dịch: Ông Lý Văn Nh, nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn B, huyện B, tỉnh C (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/01/2018, Đặng Chòi K đi xẻ gỗ cho nhà anh Hoàng Văn Q ở xóm B, xã S, huyện B, tỉnh C, tối hôm đó do uống rượu say nên K ngủ lại tại nhà anh Q. Đến khoảng 09 giờ ngày 21/01/2018 K đi bộ từ xóm B, xã S về nhà của mình ở xóm N, xã S. Khi đi qua nhà chị Đặng Mùi P người cùng xóm, thấy không có ai ở nhà K liền nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của chị P, quan sát phát hiện ở vách sau ngôi nhà có một tấm ván bị bung hờ thông vào buồng ngủ của chị P, K liền dùng tay cậy và kéo tấm ván ra đủ để người K chui vào, khi chui vào được bên trong K lục lọi tìm xung quanh buồng ngủ của chị P, phát hiện thấy trong túi áo phao màu đen có 280.000 đồng (Hai trăm tám mươi nghìn đồng); tiếp tục lục tìm trong buồng ngủ, thấy 01 (một) bọc ni lông bên trong có 13.900.000 đồng (Mười ba triệu chín trăm nghìn đồng). Sau khi lấy được tiền cất giấu vào trong người K đi ra lối cửa chính đi về nhà, sau đó K đi đến nhà chị Đặng Mùi Ch người cùng xóm, là tổ trưởng Tổ vay vốn Ngân hàng chính sách xã hội nộp lãi suất với số tiền 730.000 đồng (Bảy trăm ba mươi ba nghìn đồng) và chi tiêu cho cá nhân hết 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền còn lại K cất giấu trong người.

Ngày 23/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc triệu tập Đặng Chòi K đến trụ sở để làm việc, biết hành vi của mình bị bại lộ K đã bỏ trốn sang thị trấn T, huyện P, tỉnh C. Đến ngày 24/01/2018 thì K bị bắt giữ với số tiền 13.297.000 đồng (Mười ba triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

Trước đó vào khoảng tháng 12 năm 2017 (không nhớ ngày cụ thể) Đặng Chòi K đi từ nhà ở xóm N, xã S, huyện B đến nhà anh Hoàng Văn A cùng xóm với K với mục đích mượn máy cưa để cưa gỗ làm củi khi đến nhà anh A, K gọi không thấy ai thừa, thấy chiếc máy cưa đang để dưới sàn nhà và không có ai ở, K liền lấy chiếc máy cưa về nhà mình để cưa củi rồi cất giấu luôn trên gác.

Ngày 26/02/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tiến hành thu giữ chiếc máy cưa do Đặng Chòi K lấy trộm của anh Hoàng Văn A.

Ngày 28/02/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng quyết định trưng cầu định giá tài sản. Tại bản kết luận định giá tài sản số 02 ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Bảo Lạc kết luận: Giá trị máy cưa lóc thân có dòng chữ Husqvarma - 365 do Đặng Chòi K lấy trộm của anh Hoàng Văn A có trị giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Vật chứng trong vụ án gồm có: Số tiền thu được trên người Đặng Chòi K 13.297.000 đồng (Mười ba triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng) và 01 (một) máy cưa lóc màu da cam, nhãn hiệu HUSQVARMA special 365. Xét thấy việc trả lại vật chứng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 02 ngày 12/02/2018 và số 03 ngày 15/3/2018, trả lại tài sản cho bị hại chị Đặng Mùi P và anh Hoàng Văn A.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Chòi K đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi của mình như nội dung vụ án đã nêu và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đặng Chòi K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Chòi K theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Chòi K với mức hình phạt tù từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười năm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Chòi K trình bày quan điểm: Nhất trí với bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Đặng Chòi K. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục một phần lớn thiệt hại đã xảy ra, đối với phần thiệt hại về tài sản các bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường, bị cáo đều chấp nhận và nhận trách nhiệm bồi thường. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ vào điểm b, s khoản 1 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị hại Đặng Mùi P và Hoàng Văn A trình bày, khi phát hiện bị mất tài sản là tiền và máy cưa đều nghi ngờ Đặng Chòi K là người đã lấy trộm, sau khi cơ quan điều tra bắt được bị cáo, hiện nay chị Đặng Mùi P đã nhận lại được số tiền là 13.297.000 đồng (Mười ba triệu

hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng) anh Hoàng Văn A đã nhận lại được chiếc máy cưa lốc màu da cam, nhãn hiệu HUSQVARMA special 365 do cơ quan điều tra trả lại. Nay chị P yêu cầu bị cáo có trách nhiệm trả lại cho chị số tiền còn lại là 883.000,đ (Tám trăm tám mươi ba nghìn đồng) anh Hoàng Văn A yêu cầu bị cáo K phải bồi thường cho anh chiếc xích máy cưa vì khi nhận lại máy cưa thì đã bị mất xích, chiếc xích máy cưa có giá là 420.000 đồng (Bốn trăm hai mươi nghìn đồng) các bị hại đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Chòi K nhận thấy hành vi của mình là sai, trái với quy định của pháp luật, nhất trí với yêu cầu bồi thường của các bị hại. Xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đặng Chòi K thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Cụ thể: Khoảng 10 giờ ngày 21/01/2018, Đặng Chòi K lén lút chui vào nhà chị Đặng Mùi P ở xóm N, xã S, huyện B, tỉnh C lấy trộm của chị P 14.180.000 đồng. Lấy được tiền, K mang đi trả tiền lãi Ngân hàng chính sách xã hội và chi tiêu cá nhân hết 883.000 đồng (Tám trăm tám mươi ba nghìn đồng); số tiền còn lại 13.297.000 đồng (Mười ba triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng) K cất giấu trong người thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc phát hiện, thu giữ. Trước đó, vào khoảng tháng 12 năm 2017 Đặng Chòi K đến nhà anh Hoàng Văn A ở xóm N, xã S, huyện B, tỉnh C lén lút lấy trộm của anh Hoàng Văn A 01 (một) máy cưa lốc có giá trị 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) mang về nhà ở của mình để cất củi rồi giấu luôn sau đó bị phát hiện, thu giữ. Tổng giá trị các tài sản tại thời điểm chiếm đoạt là 16.680.000 đồng (Mười sáu triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác.

Theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm
...”.

Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Đặng Chòi K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo: Đặng Chòi K sinh ra và lớn lên tại xóm N, xã S, huyện B, tỉnh C, không biết chữ, hiểu biết pháp luật hạn chế. Bị cáo còn trẻ là người có sức khỏe, đã xây dựng gia đình riêng, không có tiền án tiền sự. Do bản thân có tính ham chơi, lười lao động, thường xuyên chơi cờ bạc, khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo biết là sai nhưng vẫn bất chấp thực hiện.

Đối với quan điểm của Người bào chữa cho bị cáo Đặng Chòi K đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phần lớn tài sản trộm cắp được đã được thu hồi và trả lại cho các bị hại. Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (phạm tội 02 lần trở lên) nên cần thiết phải xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa các bị hại chị Đặng Mùi P và anh Hoàng Văn A xác nhận đã nhận lại được một phần tài sản và có yêu cầu bị cáo tiếp tục có trách nhiệm phải bồi thường. Bị cáo Đặng Chòi K cũng thừa nhận thiệt hại do mình gây ra và nhận trách nhiệm bồi thường. Nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường phần thiệt hại thực tế xảy ra đối với các bị hại. Cụ thể: Bồi thường cho chị P số tiền còn lại là 883.000,đ (Tám trăm tám mươi ba nghìn đồng) bồi thường cho anh Hoàng Văn A chiếc xích máy cưa trị giá là 420.000 đồng (Bốn trăm hai mươi nghìn đồng)

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1, điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Chòi K (Tên gọi khác: Đặng Văn L) phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Đặng Chòi K (Tên gọi khác: Đặng Văn L) 09 (Chín) tháng tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 24 tháng 01 năm 2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Đặng Chòi K (Tên gọi khác: Đặng Văn L) phải có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại: Chị Đặng Mùi P, nơi cư trú: xóm N, xã S, huyện B, tỉnh C một khoản tiền là 883.000 đồng (Tám trăm tám mươi ba nghìn đồng); Anh Hoàng Văn A (tên gọi khác: Hoàng Văn S), nơi cư trú: xóm N, xã S, huyện B, tỉnh C một khoản tiền là 420.000 đồng (Bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Đặng Chòi K (Tên gọi khác: Đặng Văn L) phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo và các bị hại. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung 2014./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, VKS huyện;
- STP;
- THADS huyện;
- Công an huyện, Trại giam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã S;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doanh Thị Mây